

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy:

- Ngày 25-10-2021, ông Kon Sơ Ha D có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, nội dung đơn khởi kiện: “*hủy Quyết định số 2645/QĐ-UBND đề ngày 26/12/2018; hủy quyết định số 04/QĐ-UBND; ra quyết định mới để UBND huyện L khôi phục lại quyết định số 1150/QĐ-UBND và quyết định số 571/QĐ-UBND; đề nghị bồi thường giá trị đất 1961,8 m²*”. Ngày 12-11-2021 ông Ha D sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án huỷ Quyết định 2645/QĐ-UBND đề ngày 26/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, huỷ Quyết định số 04/QĐ-UBND đề ngày 05/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện L và buộc Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, Chủ tịch UBND huyện L bồi thường giá trị đất 1961,8m² cho ông.

- Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Ngày 26/12/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 2645/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn của ông Kon Sơ Ha D (lần 2).

Thực hiện Quyết định số 2645/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng; Ngày 05/01/2019, Chủ tịch UBND huyện L ban hành Quyết định số 04/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND huyện L.

Ngày 29/6/2021, ông Kon Sơ Ha D có đơn khởi kiện lần đầu, nội dung đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: “*thu hồi Quyết định số 2645/QĐ-UBND đề ngày 26/12/2018; yêu cầu UBND huyện L thu hồi lại quyết định số 04/QĐ-UBND; ra quyết định mới để UBND huyện L khôi phục lại quyết định số 1150/QĐ-UBND và quyết định số 571/QĐ-UBND; đề nghị bồi thường giá trị đất 1961,8 m²*”. Sau khi Tòa án đã hướng dẫn nhiều lần nhưng ông vẫn không bổ sung đơn đúng theo quy định của Tòa án, ngày 06-10-2021 Tòa án đã ban hành thông báo số 30/2021/TB-TA về việc trả lại đơn khởi kiện theo điểm g khoản 1 Điều 123 của Luật tổ tụng hành chính.

Đến ngày 27/10/2021, ông Kon Sơ Ha D tiếp tục có đơn khởi kiện (đơn đề ngày 25-10-2021) lại.

- Theo nội dung tại biên bản ghi lời khai, bản tự khai của ông Ha D (BL 52-53), ông Ha D trình bày:

“ Khi diện tích đất nhà tôi bị ảnh hưởng tôi đã khiếu nại lần 1 để đền bù toàn bộ diện tích 28.266,6 m² tuy nhiên UBND huyện L chỉ chấp nhận bồi thường 1.961m² đất sản xuất nông nghiệp tại quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 15-6-2017.

Ngày 17/8/2018, tôi tiếp tục khiếu nại lần 2 lên Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng và nhận được quyết định số 2645/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 về việc không chấp nhận đơn khiếu nại của tôi và giao cho UBND huyện L thu hồi lại quyết định số 571/QĐ-UBND và quyết định số 1150/QĐ-UBND.

Sau đó tôi tiếp tục nhận được quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của UBND huyện L vào đầu tháng 01 năm 2019. Cho đến nay gia đình tôi vẫn chưa được đền bù...

Ngày 29/6/2021, tôi làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng”

“Ông trình bày chỉ chờ kết quả giải quyết của nhà nước, không có lý do nào cản trở việc ông đi khởi kiện.”

Như vậy, ông Ha D nhận biết Quyết định 2645/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 vào cuối tháng 12 năm 2018 và nhận biết Quyết định số 04/QĐ-UBND đề ngày 05/01/2019 vào đầu tháng 01-2019 nhưng đến ngày 29-6-2021 ông mới có đơn khởi kiện mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác làm cho ông không khởi kiện được trong thời hạn luật định (quá hạn 2 năm 4 tháng 28 ngày) thuộc trường hợp đã quá thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 90/2021/TLST–HC ngày 25 tháng 11 năm 2021; về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai*” giữa:

- Người khởi kiện: Ông Kon Sơ Ha D, sinh năm 1973

Địa chỉ: xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

- Người bị kiện:

1. Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: 04 Trần Hưng Đ, phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông P S, chức vụ: Phó chủ tịch (theo văn bản ủy quyền số 9002/UBND-TD ngày 10-12-2021)

2. Chủ tịch UBND huyện L.

Địa chỉ: Khu vực Đ, đường B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Chí Quang M, chức vụ: Phó chủ tịch (theo văn bản ủy quyền số 05/GUQ ngày 11-01-2022)

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện không có gì khác

với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật tổ tụng hành chính và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Về tạm ứng án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án; hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000đ cho ông Kon Sơ Ha D theo biên lai đã nộp số 0008778 ngày 25-11-2021

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh
- Người khởi kiện
- Người bị kiện
- VP. Chính phủ
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

(để
thi
hành)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Ngọc Bình